

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO 1**TỜ TRÌNH****Về việc dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của
Luật Chứng khoán**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và Quyết định số 24/QĐ-TTg ngày 06/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, bộ luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 8, Bộ Tài chính đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (sau đây gọi tắt là Dự thảo Nghị định). Bộ Tài chính kính trình Chính phủ như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

– Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 8 ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 (sau đây gọi tắt là Luật Chứng khoán 2019). Tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, Chính phủ được giao quy định chi tiết 29 Điều, Khoản. Do vậy, việc ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 là cần thiết để triển khai áp dụng Luật Chứng khoán.

– Trong 10 năm qua, thị trường chứng khoán Việt Nam đã có sự phát triển vượt bậc cả về chiều rộng và chiều sâu, dần trở thành kênh huy động vốn trung và dài hạn quan trọng của nền kinh tế. Sự phát triển của thị trường chứng khoán đòi hỏi phải có sự điều chỉnh của hệ thống cơ sở pháp lý nhằm bổ sung các quy định mới, sửa đổi các quy định không còn phù hợp với trình độ phát triển của thị trường và tăng cường khả năng hội nhập của thị trường chứng khoán Việt Nam vào thị trường vốn của khu vực và quốc tế.

– Các hoạt động trên thị trường chứng khoán, ngoài việc được điều chỉnh bởi pháp luật về chứng khoán còn được điều chỉnh bởi hệ thống pháp luật khác có liên quan, đặc biệt là pháp luật về doanh nghiệp và đầu tư. Luật Doanh nghiệp (sửa đổi) và Luật Đầu tư (sửa đổi) dự kiến được Quốc hội khóa

XIV thông qua tại kỳ họp thứ 9 vào tháng 5 năm 2020 và có hiệu lực vào ngày 01 tháng 01 năm 2021. Do vậy, một số quy định tại các Nghị định hướng dẫn Luật Chứng khoán hiện hành cần được điều chỉnh để đảm bảo tính đồng bộ và tương thích với những thay đổi của Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư.

Từ các căn cứ trên, việc xây dựng và ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán là cần thiết và có cơ sở pháp lý.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được xây dựng dựa trên quan điểm và đảm bảo các mục tiêu sau:

1. Quan điểm

– Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật: phù hợp với Hiến pháp năm 2013, Luật Doanh nghiệp 2014, Luật Đầu tư 2014 (Luật sửa đổi bổ sung Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư dự kiến trình và được Quốc Hội thông qua tại kỳ họp giữa năm 2020), Luật Chứng khoán và các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia ký kết.

– Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

– Đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

– Hoàn thiện cơ sở pháp lý cho các hoạt động trên thị trường chứng khoán; đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp và sự công bằng cho các tổ chức, cá nhân trên thị trường chứng khoán; đồng thời, đảm bảo hiệu quả của công tác quản lý nhà nước đối với thị trường chứng khoán.

2. Mục tiêu

– Quy định chi tiết các nội dung được Luật Chứng khoán 2019 ủy quyền cho Chính phủ, đồng thời kế thừa các quy định hiện hành phù hợp và ổn định tại các văn bản quy phạm pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

– Thực hiện cắt giảm điều kiện kinh doanh, đầu tư, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh theo tinh thần Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 26/02/2017 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020.

– Từng bước đổi mới, hiện đại hóa cấu trúc của thị trường chứng khoán,

tăng cường tính minh bạch trên thị trường theo các chuẩn mực quốc tế, tạo nền tảng cho quá trình hội nhập của thị trường chứng khoán Việt Nam với thị trường chứng khoán khu vực và thế giới.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Để triển khai xây dựng Nghị định, Bộ Tài chính đã thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập Nghị định với các thành viên là đại diện Bộ Tài chính và một số Bộ, ngành liên quan như Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các chuyên gia, nhà khoa học.

Đồng thời, Bộ Tài chính đã tổ chức đánh giá việc thi hành các quy định hiện hành về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực chứng khoán; *tổ chức lấy ý kiến nhân dân thông qua việc đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Tài chính; hội thảo lấy ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học, các thành viên thị trường và các đối tượng chịu sự tác động.*

Dự thảo Nghị định đã được gửi lấy ý kiến của Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Phòng thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các Bộ, ngành liên quan; Bộ Tài chính đã tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Nghị định để gửi lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp theo đúng quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Đến nay, Bộ Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại Công văn số Theo đó, Bộ Tư pháp có ý kiến về sự cần thiết trình Chính phủ ban hành Nghị định này; một số ý kiến về nội dung dự thảo Nghị định, Bộ Tài chính đã tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo Nghị định trình Chính phủ xem xét, quyết định.

IV. KẾT CẤU VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Dự thảo Nghị định được xây dựng trên cơ sở các nội dung Luật Chứng khoán ủy quyền Chính phủ quy định chi tiết; các nội dung hiện quy định tại các Nghị định số 58/2012/NĐ-CP, Nghị định số 60/2015/NĐ-CP, Nghị định số 86/2016/NĐ-CP và Nghị định số 151/2018/NĐ-CP được điều chỉnh để đảm bảo phù hợp, thống nhất với Luật Chứng khoán. Một số nội dung về điều kiện, hồ sơ, thủ tục hành chính tại các thông tư, quy chế hiện hành được quy định tại Dự thảo Nghị định để đảm bảo tuân thủ quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

1. Về kết cấu Dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định bao gồm có 269 Điều, được kết cấu thành 9 Chương, như sau:

Chương I. Quy định chung, gồm 3 điều (*từ Điều 1 đến Điều 3*);

Chương II. Chào bán, phát hành chứng khoán và chào mua công khai, gồm 86 điều (*từ Điều 4 đến Điều 89*);

Chương III. Tổ chức thị trường giao dịch chứng khoán, gồm 46 điều (*từ Điều 90 đến Điều 135*);

Chương IV. Đăng ký chứng khoán; Bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; thành viên của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; Tổ chức mở tài khoản trực tiếp gồm 23 điều (*từ Điều 136 đến Điều 158*);

Chương V. Đăng ký biện pháp bảo đảm đối với chứng khoán đã đăng ký tập trung tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam gồm 5 điều (*từ Điều 159 đến Điều 163*);

Chương VI. Công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, chi nhánh, văn phòng đại diện, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam, gồm 43 điều (*từ Điều 164 đến Điều 206*);

Chương VII. Quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán, gồm 52 điều (*từ Điều 207 đến Điều 258*);

Chương VIII. Áp dụng các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn thị trường chứng khoán, gồm 8 điều (*từ Điều 259 đến Điều 266*);

Chương IX. Điều khoản thi hành, gồm 3 điều (*từ Điều 267 đến Điều 269*).

2. Nội dung của Nghị định

Nội dung cơ bản của Nghị định bao gồm:

2.1. Quy định chung – Chương I

a) Phạm vi điều chỉnh

Phạm vi điều chỉnh của Nghị định được xây dựng theo hướng liệt kê các điều khoản Luật Chứng khoán giao Chính phủ quy định chi tiết được hướng dẫn thi hành trong dự thảo Nghị định này theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015. Theo đó, dự thảo Nghị định hướng dẫn và quy định chi tiết 24 nội dung được ủy quyền tại 22 Điều của Luật Chứng khoán bao gồm các nội dung liên quan đến: chào bán, phát hành chứng khoán và chào mua công khai; tổ chức thị trường giao dịch chứng khoán; đăng ký, lưu ký chứng khoán, thanh toán bù trừ chứng khoán; tổ chức kinh doanh chứng khoán; quỹ đầu tư chứng khoán và công ty đầu tư chứng khoán; các tổ chức khác cung cấp dịch vụ về chứng khoán và việc áp dụng các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn thị trường chứng khoán.

Các nội dung về thị trường chứng khoán phái sinh và về quản trị công ty không quy định tại Dự thảo Nghị định này mà được Chính phủ quy định cụ thể tại các nghị định riêng theo Quyết định số 42/QĐ-TTg ngày 06/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Đối tượng áp dụng

Nghị định áp dụng với các đối tượng gồm: tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia đầu tư chứng khoán và hoạt động trên thị

trường chứng khoán Việt Nam; cơ quan quản lý nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán; cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2.2. Quy định về chào bán, phát hành chứng khoán và chào mua công khai – Chương II

Dự thảo Nghị định quy định các nguyên tắc, điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký chào bán, phát hành chứng khoán (ngoại trừ các nội dung đã được cụ thể tại Luật Chứng khoán), bao gồm các nhóm hoạt động như sau: (1) chào bán chứng khoán ra công chúng; (2) chào bán chứng khoán riêng lẻ; (3) Phát hành cổ phiếu để hoán đổi; (4) chào bán, phát hành khác; (5) chào bán chứng khoán tại nước ngoài của doanh nghiệp Việt Nam; (6) chào mua công khai.

Các nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán và chào mua công khai tại dự thảo Nghị định về cơ bản kế thừa quy định từ Nghị định 58/2012/NĐ-CP, Nghị định số 60/2015/NĐ-CP và Thông tư số 162/2015/TT-BTC. Ngoài ra, một số nội dung mới được sửa đổi, bổ sung, bao gồm:

a) Các nội dung mới được ủy quyền tại Luật Chứng khoán

– *Chào bán cổ phiếu với giá thấp hơn mệnh giá:* Dự thảo Nghị định quy định điều kiện chào bán cổ phiếu dưới mệnh giá căn cứ theo điều kiện chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng và bổ sung điều kiện về giá và điều kiện về thặng dư vốn để đảm bảo doanh nghiệp có đủ thặng dư vốn để bù đắp phần thặng dư âm do phát hành cổ phiếu dưới mệnh giá nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông hiện hữu và tránh việc lợi dụng việc phát hành cổ phiếu dưới mệnh giá và tránh trường hợp vốn góp nhỏ hơn vốn điều lệ.

– *Chào bán cổ phiếu ra công chúng của các tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt:* Nghị định quy định hoạt động này căn cứ theo các điều kiện chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng (ngoại trừ điều kiện về hoạt động kinh doanh có lãi trong năm gần nhất và không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán) và quy định việc chào bán phải được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận. Việc ngoại trừ điều kiện về hoạt động kinh doanh có lãi trong năm gần nhất và không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán là cần thiết để quy định có tính thực tiễn do các tổ chức tín dụng bị đưa vào tình trạng được kiểm soát đặc biệt là các doanh nghiệp kinh doanh thua lỗ trong đó có trường hợp lỗ lũy kế của tổ chức tín dụng lớn hơn 50% giá trị của vốn điều lệ (Điều 145 Luật các tổ chức tín dụng).

– *Chào bán cổ phiếu ra công chúng của cổ đông công ty đại chúng:* Ngoài quy định về chủ thể chào bán (cổ đông thay cho cổ đông lớn), về cơ bản dự thảo Nghị định giữ nguyên các quy định cũ về chào bán cổ phiếu của cổ

đông lớn trong công ty đại chúng theo quy định tại Nghị định số 58/2012/NĐ-CP.

b) Các nội dung mới bổ sung xuất phát từ yêu cầu quản lý

Khoản 6 Điều 15 Luật Chứng khoán giao Chính phủ quy định chi tiết các trường hợp chào bán, phát hành khác. Để đảm bảo quản lý các vấn đề phát sinh trong thực tiễn, dự thảo Nghị định quy định các hoạt động điều chỉnh mới về chào bán cổ phiếu để chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần, về chào bán cổ phiếu ưu đãi kèm chứng quyền, về phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi, thực hiện chứng quyền và các quy định sửa đổi bổ sung. Cụ thể như sau:

– *Về chào bán cổ phiếu để chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần:* Về cơ bản, điều kiện và hồ sơ chào bán cổ phiếu ra công chúng để chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần tương tự hồ sơ chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng được quy định tại khoản 1 Điều 15, khoản 1 Điều 18 Luật Chứng khoán trừ báo cáo tài chính dùng để xác định điều kiện chào bán là báo cáo tài chính của công ty trách nhiệm hữu hạn.

– *Về chào bán cổ phiếu ưu đãi kèm chứng quyền:* Về điều kiện chào bán, ngoài các quy định về điều kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Chứng khoán, bổ sung thêm điều kiện Điều lệ công ty có quy định công ty được phát hành cổ phiếu ưu đãi kèm chứng quyền do theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Công ty được quyền phát hành các loại cổ phiếu ưu đãi.

– *Về phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi, thực hiện chứng quyền:* Đối với hoạt động phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi, thực hiện quyền của chứng quyền, các điều kiện phát hành đã được xác định từ giai đoạn đầu, giai đoạn phát hành này chủ yếu mang tính báo cáo kết quả chuyển đổi. Do đó, tại dự thảo Nghị định có quy định về tài liệu báo cáo và trình tự thủ tục xử lý tài liệu báo cáo phát hành.

c) Các quy định cũ được điều chỉnh

Dự thảo Nghị định điều chỉnh một số nội dung đã quy định tại Nghị định số 58/2012/NĐ-CP, Nghị định số 60/2015/NĐ-CP, bao gồm:

– *Chào bán chứng khoán ra công chúng của doanh nghiệp hình thành sau quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp:* Quy định này thay cho quy định về chào bán chứng khoán ra công chúng của doanh nghiệp hình thành sau hợp nhất, sáp nhập. Quy định hiện tại chưa tạo thuận lợi cho việc huy động vốn của doanh nghiệp và chưa đáp ứng được yêu cầu quản lý với những bất cập sau:

+ Quy định áp dụng chung cho các trường hợp hợp nhất, sáp nhập; không tính đến quy mô và mức độ ảnh hưởng của các giao dịch này đối với công ty sau hợp nhất, sáp nhập;

+ Quy định hiện tại làm thay đổi hành vi của doanh nghiệp để không bị hạn chế bởi quy định trên. Theo đó, thay vì sáp nhập doanh nghiệp, công ty thực hiện phát hành cổ phiếu để hoán đổi toàn bộ cổ phiếu của công ty khác và duy trì hoạt động công ty đó với tư cách là công ty TNHH 100% vốn của tổ chức phát hành;

+ Quy định hiện tại không điều chỉnh được trường hợp doanh nghiệp có hoạt động mua, bán tài sản doanh nghiệp dẫn đến thay đổi về chất của doanh nghiệp;

Do vậy, Dự thảo Nghị định có đưa ra quy định về việc điều chỉnh các hoạt động chào bán đối với các công ty sau quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp (thay đổi 35% tổng giá trị tài sản – mức thay đổi được coi là quan trọng phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định của Luật Doanh nghiệp). Quy định trên tạo điều kiện cho các doanh nghiệp sau tái cơ cấu có thể được chào bán chứng khoán ngay trong năm tái cơ cấu (không phải sau 01 năm như quy định hiện hành); đồng thời điều chỉnh được những hành vi kinh tế cần điều chỉnh do có sự ảnh hưởng đáng kể đến bản chất hoạt động của doanh nghiệp.

Để triển khai quy định theo hướng trên, tại dự thảo Nghị định có quy định điều kiện tổ chức phát hành phải có Báo cáo tổng hợp thông tin tài chính theo quy ước được kiểm toán để đánh giá các điều kiện chào bán.

– *Chào bán trái phiếu có đảm bảo*: Dự thảo Nghị định chỉnh sửa quy định này theo hướng bảo lãnh thanh toán được cung cấp bởi ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (thay cho tổ chức có năng lực tài chính) đồng thời bổ sung phương thức bảo đảm thanh toán trái phiếu bằng nguồn thu của tổ chức phát hành.

– *Về phát hành cổ phiếu để hoán đổi cổ phiếu theo hợp đồng hợp nhất, sáp nhập*: Các quy định về điều kiện, hồ sơ về cơ bản không thay đổi so với quy định tại Nghị định số 58/2012/NĐ-CP, tuy nhiên về đối tượng áp dụng quy định được quy định mở rộng hơn so với quy định tại Nghị định số 58/2012/NĐ-CP. Nguyên nhân là do Luật Doanh nghiệp 2015 có quy định việc hợp nhất, sáp nhập thực hiện giữa các loại hình doanh nghiệp khác nhau, không phải các doanh nghiệp cùng loại theo quy định Luật Doanh nghiệp 2005.

– *Quy định về chào mua công khai*: bổ sung trách nhiệm tổ chức, cá nhân chào mua có nghĩa vụ công bố đầy đủ thông tin về tình hình sở hữu (trực tiếp, gián tiếp) cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi, chứng quyền, quyền mua cũng

như các giao dịch, cam kết liên quan đến cổ phiếu, chứng chỉ quỹ của công ty mục tiêu, quỹ đầu tư mục tiêu. Quy định này nhằm minh bạch hóa thông tin, tạo sự công bằng cho các nhà đầu tư.

2.3. Quy định về tổ chức thị trường giao dịch chứng khoán – Chương III

Dự thảo Nghị định về tổ chức thị trường giao dịch gồm các nội dung về: (1) thành viên giao dịch; (2) niêm yết chứng khoán của tổ chức phát hành trong nước trên Sở giao dịch chứng khoán; (3) niêm yết chứng khoán của tổ chức phát hành nước ngoài trên Sở giao dịch chứng khoán tại Việt Nam; (4) niêm yết chứng khoán của tổ chức phát hành Việt Nam tại Sở giao dịch chứng khoán nước ngoài; (5) đăng ký giao dịch trên hệ thống Upcom; (6) tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Nội dung về tổ chức thị trường giao dịch chứng khoán cơ bản kế thừa quy định từ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP, Nghị định số 60/2015/NĐ-CP, Thông tư số 202/2015/TT-BTC, Thông tư số 203/2015/TT-BTC. Ngoài ra, một số nội dung được sửa đổi, bổ sung bao gồm:

a) Các nội dung mới được giao quy định tại Luật Chứng khoán

– *Về thành viên giao dịch:* Theo nội dung được giao hướng dẫn tại Luật Chứng khoán 2019 (khoản 4 Điều 47), Dự thảo Nghị định quy định về điều kiện, hồ sơ, thủ tục công ty chứng khoán được trở thành thành viên của Sở giao dịch chứng khoán (ngoại trừ thành viên trên thị trường chứng khoán phái sinh được điều chỉnh riêng tại Nghị định hướng dẫn về chứng khoán phái sinh). Đối với thị trường Trái phiếu Chính phủ, Dự thảo Nghị định quy định về việc công ty chứng khoán được tham gia với tư cách thành viên giao dịch thông thường; ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng thương mại, kho bạc nhà nước được tham gia với tư cách thành viên giao dịch đặc biệt.

– *Về điều kiện niêm yết chứng khoán:* Căn cứ theo nội dung được giao tại Luật Chứng khoán (khoản 4 Điều 48), Dự thảo Nghị định quy định về điều kiện niêm yết tối thiểu trên Sở giao dịch chứng khoán, trong đó bổ sung các tiêu chí định tính như đáp ứng quy định về quản trị công ty, công bố thông tin và về tính tuân thủ pháp luật đối với các tổ chức phát hành.

– *Về việc phân bổ niêm yết:* Căn cứ theo nội dung được giao tại Luật Chứng khoán (khoản 4 Điều 48), Dự thảo Nghị định quy định về nguyên tắc phân bổ niêm yết, theo đó Sở giao dịch chứng khoán sẽ định kỳ phân bổ niêm yết hàng năm sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận căn cứ vào các tiêu chí như vốn, tính thanh khoản của cổ phiếu, mức độ tuân thủ pháp luật của tổ chức niêm yết.

b) Các quy định cũ được điều chỉnh

Các quy định cũ được sửa đổi bao gồm các quy định liên quan đến thành viên giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam; về niêm yết của công ty hình thành sau quá trình tái cấu trúc; quy định về việc tham gia của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Cụ thể:

– *Về niêm yết chứng khoán của các tổ chức hình thành sau quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp:* Nghị định số 58/2012/NĐ-CP, Nghị định số 60/2015/NĐ-CP có quy định việc niêm yết của các doanh nghiệp sau khi hợp nhất, sáp nhập. Tuy nhiên, quy định hiện tại chưa điều chỉnh được các trường hợp lợi dụng quy định tiến hành niêm yết của sau, đồng thời lại không tạo điều kiện cho những doanh nghiệp có tình hình tài chính tốt, ảnh hưởng đến hành vi kinh tế của doanh nghiệp. Do đó, tại Dự thảo Nghị định chỉnh sửa, bổ sung quy định trên theo hướng xem xét điều kiện niêm yết của các tổ chức hình thành sau quá trình tái cơ cấu ngay sau hoạt động tái cơ cấu. Điều kiện niêm yết được xem xét căn cứ trên Báo cáo thông tin tài chính theo quy ước.

– *Về việc tham gia của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam:* Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán hiện nay được quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP. Dự thảo Nghị định về cơ bản vẫn kế thừa các quy định hiện tại của Nghị định số 60/2015/NĐ-CP. Ngoài ra cũng cập nhật những nội dung mới tại Dự thảo Luật Đầu tư sửa đổi, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật. Cụ thể như sau:

+ Về cách xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài: được xác định bằng tổng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài (F) và của các tổ chức có 51% vốn nước ngoài (F1) tính trên vốn điều lệ (quy định hiện tại căn cứ theo vốn có quyền biểu quyết). Quy định tại Dự thảo đảm bảo tính đồng bộ hệ thống văn bản pháp luật do hiện tại pháp luật chuyên ngành và cam kết quốc tế đều quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo vốn điều lệ. Tuy nhiên, các doanh nghiệp sẽ hạn chế việc phát hành cổ phiếu không có quyền biểu quyết cho nhà đầu tư nước ngoài. Bên cạnh đó, để đảm bảo quy định có tính khả thi khi xác định F1, dự thảo bổ sung quy định về phương án kỹ thuật để xác định một tổ chức kinh tế được coi là F1 (*có tỷ lệ sở hữu nước ngoài từ 51% từ trên 180 ngày/năm và Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán công bố vào ngày 31/12 hàng năm. Các tổ chức này có nghĩa vụ đăng ký mã số giao dịch trước ngày 15/01 năm kế tiếp*).

+ Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài mà không quy định về sở hữu nước ngoài thì tỷ lệ sở hữu

nước ngoài tối đa là 49%.

2.4. Quy định về đăng ký chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; thành viên của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; tổ chức mở tài khoản trực tiếp – Chương IV

Dự thảo Nghị định quy định về bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán và thành viên của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam bao gồm 03 Mục: (1) Hoạt động bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; (2) thành viên của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; (3) Ngân hàng thanh toán.

Các nội dung trên chủ yếu kế thừa quy định tại Nghị định số 58/2012/NĐ-CP, Nghị định số 60/2015/NĐ-CP, Nghị định số 86/2016/NĐ-CP, Thông tư số 05/2015/TT-BTC. Ngoài ra, một số nội dung được sửa đổi, bổ sung bao gồm:

– *Về cơ chế thanh toán theo mô hình đối tác bù trừ trung tâm CCP áp dụng đối với thị trường chứng khoán cơ sở:* Dự thảo Nghị định bổ sung quy định về điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán, điều kiện trở thành thành viên bù trừ; quyền và nghĩa vụ của thành viên bù trừ và Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam đối với hoạt động bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán;

– *Về thành viên lưu ký:* sửa đổi quy định liên quan đến thành viên lưu ký phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cao hơn đặc biệt về năng lực tài chính (vốn chủ sở hữu, tỷ lệ an toàn tài chính), đồng thời phải đóng góp vào quỹ bù trừ nhằm đảm bảo khả năng thanh toán giao dịch.

– *Về ngân hàng thanh toán:* hồ sơ, thủ tục lựa chọn ngân hàng thanh toán được sửa đổi theo hướng tinh giản hồ sơ, thủ tục và khắc phục những bất cập trong thực tiễn.

2.5. Quy định đăng ký biện pháp bảo đảm đối với chứng khoán đã đăng ký tập trung tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam – Chương V

Dự thảo Nghị định quy định về đăng ký biện pháp bảo đảm đối với chứng khoán đã đăng ký tập trung tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam bao gồm các nội dung: về đối tượng, phạm vi và nguyên tắc thực hiện; hồ sơ thủ tục thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm; quy định về việc xử lý tài sản bảo đảm; nhiệm vụ quyền hạn của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam về hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm. Đây là nội dung mới, được xây dựng cơ sở tham khảo Nghị định số 102/2017/NĐ-CP của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm.

2.6. Quy định về công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, chi

nhánh, văn phòng đại diện công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ tại Việt Nam và cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán – Chương VI

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết các nội dung được giao tại Luật chứng khoán bao gồm:

(1) Trình tự thủ tục về cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán (Giấy phép) đối với công ty chứng khoán (CTCK), công ty quản lý quỹ (CTQLQ), chi nhánh tại Việt Nam, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận) đối với văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam;

(2) Điều kiện, hồ sơ trình tự thủ tục chấp thuận một số hoạt động theo quy định tại Điều 87 Luật Chứng khoán;

3) Hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận tổ chức lại, tạm ngừng thu hồi Giấy phép thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động;

(4) Trình tự thủ tục cấp, cấp lại Chứng chỉ hành nghề kinh doanh chứng khoán, quản lý, giám sát người hành nghề chứng khoán.

Các nội dung trên chủ yếu kế thừa quy định tại Nghị định số 58/2012/NĐ-CP, Nghị định số 60/2015/NĐ-CP, Nghị định số 135/2015/NĐ-CP, Nghị định số 86/2016/NĐ-CP, Nghị định số 151/2018/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính như Thông tư số 210/2012/TT-BTC, Thông tư số 212/2012/TT-BTC, Thông tư số 91/2013/TT-BTC, Thông tư số 197/2015/TT-BTC. Ngoài ra, một số nội dung được sửa đổi, bổ sung bao gồm:

a) Các nội dung mới được ủy quyền tại Luật Chứng khoán

Quy định chi tiết điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận được quy định tại Điều 87 Luật Chứng khoán đối với công ty chứng khoán bao gồm: (1) Phối hợp với các tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán; (2) Cung cấp dịch vụ cho vay chứng khoán; (3) Cung cấp hoặc phối hợp với các tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán. Cụ thể như sau:

– *Về phối hợp với các tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán, ứng trước tiền bán chứng khoán:* Nghị định quy định điều kiện đối với công ty chứng khoán theo hướng đơn giản gồm có nghiệp vụ môi giới, cấp có thẩm quyền của công ty chứng khoán phê duyệt và có hợp đồng nguyên tắc với tổ chức tín dụng đang hoạt động tại Việt Nam.

– *Về cung cấp dịch vụ cho vay chứng khoán:* Điều kiện thực hiện được vận dụng theo quy định về giao dịch trong ngày hiện nay đang được quy định tại Nghị định số 86/2016/NĐ-CP và Nghị định số 151/2018/NĐ-CP.

– *Về cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán:* Điều kiện thực

hiện được quy định ghép chung với quy định về cho vay tiền mua chứng khoán, hiện nay đang được quy định tại Nghị định số 86/2016/NĐ-CP và Nghị định số 151/2018/NĐ-CP.

b) Các nội dung mới bổ sung xuất phát từ yêu cầu quản lý

– *Về chào bán sản phẩm tài chính:* Khoản 2 Điều 86 Luật Chứng khoán quy định CTCK được cấp phép thực hiện nghiệp vụ tự doanh chứng khoán được chào bán các sản phẩm tài chính và khoản 8 Điều 86 giao Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn. Tuy nhiên, để được chào bán các sản phẩm tài chính, CTCK cần phải đáp ứng một số điều kiện về tài chính nhất định nhằm đảm bảo khả năng thanh toán và an toàn hệ thống khi chào bán sản phẩm. Do vậy, dự thảo Nghị định đã quy định điều kiện của CTCK khi chào bán sản phẩm tài chính.

– *Về Giám đốc chi nhánh trong nước của CTCK/CTQLQ:* Dự thảo Nghị định đã kế thừa điều kiện quy định hiện hành và quy định CTCK/CTQLQ phải điều chỉnh quyết định thành lập chi nhánh.

c) Các quy định cũ được điều chỉnh

Dự thảo Nghị định điều chỉnh một số thủ tục hành chính hiện hành theo hướng giảm bớt thời gian UBCKNN cấp, điều chỉnh Giấy phép, Giấy chứng nhận, quyết định chấp thuận (giảm từ 20 ngày xuống còn 10 ngày làm việc đối với cấp Giấy phép, Giấy chứng nhận và giảm từ 15 ngày xuống còn 10 ngày làm việc đối với quyết định chấp thuận), đồng thời, giảm bớt hồ sơ mang tính nguyên tắc hoặc giấy tờ không thực sự cần thiết trong quá trình thực hiện hiện nay (Hợp đồng thuê nhà nguyên tắc, bản sao Giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu, bản sao chứng chỉ hành nghề chứng khoán...).

2.7. Quy định về quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán và các tổ chức khác cung cấp dịch vụ chứng khoán – Chương VII

Dự thảo Nghị định quy định về các loại quỹ, công ty đầu tư chứng khoán; việc cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư gián tiếp ra nước ngoài của quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán và quy định về các tổ chức khác cung cấp dịch vụ chứng khoán như ngân hàng giám sát, ngân hàng lưu ký, đại lý phân phối và tổ chức định giá. Các quy định này chủ yếu được nâng cấp từ các thông tư của Bộ Tài chính hiện hành và phù hợp trong thực tiễn triển khai.

Các nội dung mới bao gồm việc sửa đổi quy định về thành viên góp vốn vào quỹ thành viên; đơn giản hóa hồ sơ theo hướng giảm thiểu thành phần hồ sơ; xác định đối tượng nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo hướng đề cao tính chuyên nghiệp, khả năng chấp nhận rủi ro, tăng cường tính tự giám sát, tự chịu trách nhiệm của các nhà đầu tư góp vốn.

2.7. Quy định về áp dụng các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn cho thị trường chứng khoán – Chương VIII

Trên cơ sở quy định tại khoản 2 Điều 7 Luật Chứng khoán 2019, dự thảo Nghị định quy định về các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn cho thị trường chứng khoán. Các nội dung bao gồm quy định cụ thể về các biện pháp giám sát, phòng ngừa, ngăn chặn và ứng phó với các sự kiện, hành vi có thể gây mất an ninh, an toàn cho thị trường chứng khoán, đồng thời quy định trách nhiệm của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và các tổ chức kinh doanh chứng khoán trong việc phòng ngừa, ngăn chặn và ứng phó với các sự kiện, hành vi gây mất an toàn, an ninh cho thị trường chứng khoán.

2.8. Về điều khoản thi hành và tổ chức thực hiện – Chương IX

Trên cơ sở rà soát thực tiễn thi hành và các quy định chuyển tiếp tại Điều 135 Luật Chứng khoán 2019, Nghị định này đã bổ sung quy định chuyển tiếp đối với một số trường hợp cụ thể sau:

– Việc chào bán cổ phiếu trong thời gian thực hiện thủ tục hủy tư cách công ty đại chúng, trong khi không đủ tư cách công ty đại chúng nhưng không bị hủy tư cách công ty đại chúng theo điều khoản chuyển tiếp của Luật Chứng khoán;

– Việc xử lý cổ phiếu quỹ đã mua trước thời điểm Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 có hiệu lực;

– Thời gian nộp hồ sơ hủy tư cách công ty đại chúng đối với trường hợp công ty đại chúng không đáp ứng điều kiện tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;

– Về hoạt động của Sở giao dịch chứng khoán và các công ty niêm yết, đăng ký giao dịch; của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;

– Về hoạt động các thành viên lưu ký được phép tham gia hoạt động bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán;

V. Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH LIÊN QUAN VÀ GIẢI TRÌNH CỦA BỘ TÀI CHÍNH

.....

VI. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP VÀ GIẢI TRÌNH CỦA BỘ TÀI CHÍNH

.....

.....
Trên đây là những nội dung cơ bản của Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, cho ý kiến./.

Xin gửi kèm theo:

- Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Báo cáo đánh giá tác động của Dự thảo Nghị định;

- Thuyết minh chi tiết về Dự thảo Nghị định;

- Báo cáo tổng hợp, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; ý kiến góp ý của các bộ, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan, kèm văn bản góp ý.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, UBCK (9b).

BỘ TRƯỞNG

Đinh Tiến Dũng